

*
Số - KH/ĐU

Vĩnh Thủy, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

**thực hiện Chương trình hành động số 17- CTr/TU, ngày 17/3/2026
của tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I,
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

Thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU, ngày 17/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh ủy Quảng Trị về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030, Ban Thường vụ Đảng ủy xã xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy thành các nội dung, công việc cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; bảo đảm tính khả thi, sát với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của xã.

Tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; nâng cao vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng ủy, hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền.

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, giữ vững quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

Làm cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; lựa chọn những nhiệm vụ trọng yếu, khâu đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo chuyển biến rõ nét.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng theo nguyên tắc “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, kết quả”; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Bảo đảm tiến độ, chất lượng và hiệu quả; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với tình hình thực tế.

Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và sự tham gia của Nhân dân.

Đề cao tinh thần trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên trong quá trình tổ chức thực hiện; gắn với việc đổi mới phương thức lãnh đạo, ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý, điều hành.

II. MỤC TIÊU

Xây dựng Đảng bộ xã trong sạch, vững mạnh toàn diện; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên, phát triển kinh tế - xã hội bền vững, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số gắn với bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, phát triển giáo dục, y tế, văn hóa; tăng cường quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các khâu đột phá

1.1. Về cơ chế, chính sách phát triển nhanh và bền vững

Tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động trong quá trình tổ chức thực hiện. Đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến phù hợp với từng đối tượng, nâng cao hiệu quả tiếp thu và vận dụng vào thực tiễn.

Chủ động rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành; trên cơ sở đó cụ thể hóa thành các chương trình, kế hoạch, quy chế, quy định phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong xây dựng và tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định, hướng đến phục vụ tốt hơn nhu cầu của Nhân dân và doanh nghiệp.

Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách; phát huy vai trò nêu gương, tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Gắn việc thực hiện cơ chế, chính sách với công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, sai sót, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

1. 2. Về phát triển chuyển đổi số, khoa học công nghệ

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 06 CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trên cả 3 trụ cột là chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, gắn với Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 8/1/2026 của Đảng ủy xã về thực hiện Chương trình hành động số 06 CTr/TU ngày 10/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành của cấp ủy, chính quyền; từng bước xây dựng chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động. Tăng cường sử dụng các phần mềm quản lý văn bản, điều hành công việc, chữ ký số, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình vận hành.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, nâng cao tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến mức độ cao. Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; xây dựng, cập nhật, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ công.

Tăng cường công tác tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân tiếp cận và sử dụng các nền tảng số; nâng cao kỹ năng số cho cộng đồng, nhất là đối tượng người cao tuổi, người dân khu vực nông thôn. Khuyến khích sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch dân sự, dịch vụ công, góp phần thúc đẩy kinh tế số phát triển.

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, hợp tác xã, doanh nghiệp trên địa bàn ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp. Tăng cường quảng bá, giới thiệu, đưa các sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP của địa phương lên các sàn thương mại điện tử, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm.

Từng bước xây dựng hệ sinh thái số tại địa phương; khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong các lĩnh vực, gắn chuyển đổi số với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1. 3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 11 CTr/TU ngày 12/02/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp cơ sở đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn 2026 - 2030.

Tổ chức rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; thực hiện sắp xếp, bố trí, sử dụng cán bộ theo đúng vị trí việc làm, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực và sở trường công tác. Bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa các độ tuổi, giới tính, lĩnh vực, từng bước chuẩn hóa đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn với yêu cầu vị trí việc làm và định hướng phát triển của địa phương; chú trọng bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng quản lý, điều hành. Đặc biệt quan tâm nâng cao kỹ năng số, năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị.

Thực hiện nghiêm túc, khách quan, công khai, minh bạch công tác đánh giá cán bộ; đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng xuyên suốt, đa chiều, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Lấy hiệu quả công việc, mức độ hoàn thành nhiệm vụ và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo chủ yếu.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật, kỷ cương hành chính; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện suy thoái, thiếu trách nhiệm, né tránh, đùn đẩy công việc. Đồng thời, có cơ chế khuyến khích, động viên cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Quan tâm công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ; chú trọng phát triển đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ có trình độ, năng lực; từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ mới.

2. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

2.1. Tăng cường xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân; bảo đảm việc học tập đi vào thực chất, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng, từng địa bàn.

Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, cách làm hay, hiệu quả. Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu.

Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời định hướng thông tin, giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ

sở, không để hình thành “điểm nóng”. Tăng cường đối thoại, tiếp xúc với Nhân dân, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong xã hội.

Tăng cường công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, giữ vững trận địa tư tưởng trên không gian mạng và trong đời sống xã hội.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; phát huy vai trò của hệ thống tuyên giáo, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong vận động Nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2.2. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức, cán bộ

Tiếp tục rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; khắc phục tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Thực hiện tốt việc phân công, phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát quyền lực; nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, hiệu quả; bảo đảm đúng nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng. Đổi mới nội dung, phương thức sinh hoạt gắn với nhiệm vụ chính trị tại địa phương; phát huy dân chủ, tăng cường tự phê bình và phê bình; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

Quan tâm công tác phát triển đảng viên; xây dựng kế hoạch tạo nguồn, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, nhất là ở các thôn, chi bộ còn yếu, thiếu đảng viên. Chú trọng phát triển đảng viên là đoàn viên, hội viên, người trẻ, người có uy tín trong cộng đồng; bảo đảm chất lượng, đúng quy trình, thủ tục theo quy định.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ; bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch. Từng bước xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Tăng cường công tác quản lý cán bộ, đảng viên; thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm nêu gương, kỷ luật, kỷ cương; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2.3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng

Xây dựng và ban hành chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra; xác định rõ nội dung, đối tượng, thời gian thực hiện, bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của địa phương. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ từ cấp xã đến các chi bộ trực thuộc.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chú trọng kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như: quản lý đất đai, tài chính - ngân sách, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý tài sản công, công tác cán bộ, thực hiện các chế độ, chính sách đối với Nhân dân... nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và phòng ngừa vi phạm.

Kịp thời xem xét, xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm khách quan, công minh, đúng thẩm quyền, góp phần giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong Đảng.

Kết hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát của cấp ủy với giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2.4. Tăng cường công tác nội chính; kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

Các cấp ủy, tổ chức đảng tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp.

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định; duy trì chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Nâng cao chất lượng tiếp công dân, lắng nghe, giải thích, hướng dẫn kịp thời, đúng quy định; hạn chế tình trạng khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

Tập trung giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; bảo đảm khách quan, công bằng, minh bạch. Tăng cường đối thoại, hòa giải tại cơ sở; chủ động nắm tình hình, xử lý dứt điểm các vụ việc ngay từ ban đầu, không để phát sinh “điểm nóng”.

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong hệ thống chính trị; tiếp tục xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức trong cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Tập trung thực hiện nhiệm vụ phòng, chống lãng phí, xem ngang bằng với nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa như công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công; kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm.

2.5. Đổi mới thực chất, toàn diện nội dung, phương thức công tác dân vận, tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân

Tăng cường công tác dân vận của hệ thống chính trị; đổi mới nội dung, phương thức vận động Nhân dân phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận xã hội trong triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân để giải quyết thấu đáo, đúng quy định. Phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết Nhân dân; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với nhiệm vụ phát triển của địa phương.

Triển khai hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình “dân vận khéo” trên các lĩnh vực, nhất là trong phát triển kinh tế, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự.

Tăng cường công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ dân vận; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

2.6. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy xã đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới theo hướng linh hoạt, khoa học, sát cơ sở; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của Đảng bộ. Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng; giữ nghiêm kỷ luật, kỷ cương; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình

và phê bình; phát huy vai trò hạt nhân lãnh đạo của cấp ủy, nhất là trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu.

Thường xuyên rà soát, bổ sung, hoàn thiện và tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của cấp ủy theo hướng rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác; bảo đảm phân công, phân cấp cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo; bảo đảm phù hợp với đặc điểm, tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của chính quyền địa phương cấp xã.

Nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghị quyết, kết luận của cấp ủy; bảo đảm ngắn gọn, thiết thực, khả thi, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, thời gian và trách nhiệm thực hiện. Đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; từng bước xây dựng và hoàn thiện hệ thống quản lý công việc trên môi trường số, gắn với cơ chế kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ, nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng bộ xã.

3. Phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng hạ tầng và bảo vệ môi trường

3.1. Phát triển kinh tế

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh chuyên đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng phù hợp với điều kiện tự nhiên, thổ nhưỡng và nhu cầu thị trường; ưu tiên phát triển các loại cây, con có giá trị kinh tế cao, thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế.

Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, tập trung, quy mô phù hợp với điều kiện của xã; khuyến khích hình thành các vùng sản xuất chuyên canh gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Quan tâm xây dựng, phát triển và nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc trưng của địa phương.

Khuyến khích phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác, hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi để người dân tiếp cận nguồn vốn, khoa học - công nghệ, áp dụng vào sản xuất. Tăng cường liên kết giữa hộ sản xuất, hợp tác xã với doanh nghiệp trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả và tính bền vững của nền kinh tế.

Phát triển thương mại, dịch vụ đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân; đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, nâng cao chất lượng phục vụ. Khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn, tiểu thủ công nghiệp, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người dân.

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm; gắn phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, sử dụng hiệu quả tài nguyên, hướng tới phát triển bền vững, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3.2. Xây dựng hạ tầng

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông thôn; ưu tiên các công trình thiết yếu như giao thông, thủy lợi, điện và hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống Nhân dân. Từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông nông thôn theo hướng đồng bộ, thuận tiện cho đi lại và lưu thông hàng hóa.

Quan tâm đầu tư, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thủy lợi, bảo đảm chủ động tưới tiêu, phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao hiệu quả phục vụ sản xuất nông nghiệp và nhu cầu dân sinh.

Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí xây dựng nông thôn mới; phấn đấu xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu theo lộ trình phù hợp với điều kiện của địa phương. Gắn xây dựng kết cấu hạ tầng với chỉnh trang nông thôn, tạo diện mạo khang trang, xanh - sạch - đẹp, văn minh.

Chú trọng đầu tư, nâng cấp hệ thống cấp nước sạch, bảo đảm cung cấp nước hợp vệ sinh cho Nhân dân; tăng cường quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các công trình cấp nước.

Đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường; tổ chức thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải trong sản xuất nông nghiệp; tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp.

Khuyến khích xã hội hóa trong đầu tư phát triển hạ tầng; tăng cường công tác quản lý, duy tu, bảo dưỡng các công trình sau đầu tư, bảo đảm phát huy hiệu quả lâu dài, tránh lãng phí.

3.3. Bảo vệ môi trường

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác bảo vệ môi trường; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn. Tổ chức triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm kiểm soát, hạn chế ô nhiễm môi trường; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác bảo vệ môi trường.

Tổ chức tốt việc thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải trong sản xuất nông nghiệp theo quy định; từng bước hoàn thiện hệ thống thu gom rác thải tại các thôn, khu dân cư. Khuyến khích Nhân dân thực hiện phân loại rác tại nguồn, tái sử dụng, tái chế, góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của Nhân dân về bảo vệ môi trường; vận động xây dựng và duy trì các mô hình “xanh - sạch - đẹp”, hạn chế sử dụng túi nilon, sản phẩm nhựa dùng một lần.

Gắn công tác bảo vệ môi trường với xây dựng nông thôn mới; chú trọng cải tạo, chỉnh trang cảnh quan nông thôn, bảo vệ và sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, đất đai, không khí; xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh.

Chủ động xây dựng và triển khai các phương án phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai gây ra. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn Nhân dân nâng cao kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; phát huy vai trò giám sát của cộng đồng dân cư, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác bảo vệ môi trường.

4. Phát triển văn hóa – xã hội

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 08 CTr/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 71 NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Chương trình hành động số 02 CTr/TU ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 72 NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Kế hoạch số 20-KH/ĐU ngày 1 tháng 12 năm 2025 kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 02-CTr/TU, ngày 28/10/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân gắn với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; xây dựng đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng. Đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng phát huy năng lực học sinh; duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, hạn chế tình trạng học sinh bỏ học.

Nâng cao chất lượng công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; củng cố, hoàn thiện hệ thống y tế cơ sở; nâng cao năng lực chuyên môn, tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ của đội ngũ cán bộ y tế. Tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; chăm lo đời sống các đối tượng chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng yếu thế. Triển

khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ, cứu trợ, bảo đảm an sinh xã hội, không để ai bị bỏ lại phía sau.

Đẩy mạnh công tác giảm nghèo bền vững; thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm; tạo điều kiện để người dân phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, vươn lên thoát nghèo.

Xây dựng và phát triển đời sống văn hóa ở khu dân cư; duy trì, nâng cao chất lượng các danh hiệu văn hóa, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu. Tăng cường tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân.

Gắn phát triển văn hóa – xã hội với xây dựng nông thôn mới; xây dựng môi trường sống văn minh, an toàn, lành mạnh; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm của Nhân dân trong cộng đồng.

5. Quốc phòng – an ninh

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng – an ninh; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Chủ động nắm chắc tình hình từ cơ sở, kịp thời phát hiện, xử lý các vấn đề phát sinh, không để bị động, bất ngờ; bảo đảm an ninh thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh chính trị nội bộ.

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh, đủ số lượng, bảo đảm chất lượng; thực hiện tốt công tác huấn luyện, diễn tập, sẵn sàng chiến đấu. Nâng cao chất lượng công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ, hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân hằng năm.

Tăng cường phối hợp giữa lực lượng công an, quân sự với các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng – an ninh; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc, phù hợp với tình hình địa phương.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phát huy vai trò của Nhân dân trong tham gia giữ gìn an ninh trật tự; xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm tại cơ sở.

Chủ động phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; tập trung vào các lĩnh vực tiềm ẩn nguy cơ như ma túy, trộm cắp, cờ bạc, tín dụng đen... Gắn công tác phòng, chống tội phạm với tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự; thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; góp phần xây dựng địa bàn an toàn, ổn định, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy xã lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời cụ thể hóa bằng nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành phụ trách từng lĩnh vực, địa bàn; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình triển khai. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện, rút kinh nghiệm, đồng thời bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu; nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

2. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cụ thể hóa các nội dung của kế hoạch thành chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và từng giai đoạn; tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; nâng cao hiệu lực, hiệu quả điều hành của chính quyền; chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân trong việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết; kịp thời xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương theo thẩm quyền.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Đảng ủy; kịp thời đề xuất, kiến nghị các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân chấp hành, thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội theo quy định; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh, kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân đến cấp ủy, chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương; xây dựng và nhân rộng

các mô hình hiệu quả trong phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Tăng cường phối hợp với chính quyền và các ngành trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; phát huy vai trò nòng cốt trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

4. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các nội dung của kế hoạch đến toàn thể đảng viên và Nhân dân; chủ động cụ thể hóa thành nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn, cơ quan, đơn vị.

Phát huy vai trò nòng cốt, gương mẫu của đội ngũ đảng viên trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tiên phong trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; định kỳ đánh giá kết quả, kịp thời báo cáo, phản ánh tình hình và đề xuất với Đảng ủy xã các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Giao Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch; kịp thời tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện. Định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện; đồng thời đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai trong thời gian tiếp theo.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy báo cáo cấp trên và xem xét, điều chỉnh, bổ sung nội dung kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban, UBKT và VPTU,
- Thường trực Đảng ủy,
- TT HĐND, UBND, UBMT xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Mặt trận và các đoàn thể cấp xã,
- Các phòng, ban, ngành cấp xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lê Thanh Hải

